TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **64** /2020/QĐST- HNGĐ	*Tuyên Quang, ngày 16 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 40/2020/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Phạm Quế Ch,** sinh năm 1967

Địa chỉ: SN 01, tổ 09 (tổ 14 cũ), phường N T, thành phố T, tỉnh Q.

- *Bị đơn:* Ông **Hoàng Ngọc S,** sinh năm 1955

Địa chỉ: SN 113, tổ 06, phường Th, thành phố T, tỉnh Q.

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ và Điều 55 - Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH 14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phạm Quế Ch và ông Hoàng Ngọc S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Phạm Quế Ch và ông Hoàng Ngọc S xác nhận vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Phạm Quế Ch và ông Hoàng Ngọc S không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Bà Phạm Quế Ch và ông Hoàng Ngọc S xác nhận vợ chồng không vay nợ chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Bà Phạm Quế Ch tự nguyện nhận chịu án phí sơ thẩm ly hôn số tiền là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000253 ngày 11 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành dân sự thành phố Tuyên Quang. Trả lại cho bà Phạm Quế Ch số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Ông Hoàng Ngọc S không phải chịu án phí của vụ án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP.Tuyên Quang (02 bản);
- Chi cục THADS TP.Tuyên Quang (để TH);
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND P.Ph Th, TP. T (để biết);
- Lưu hồ sơ VA+ TA

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Lan